

Số: 20/2023/QĐST-HNGĐ

Yên Mô, ngày 06 tháng 03 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 18/2023/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc: “Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Phạm Văn T, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Xóm 4 Đ, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Xóm 4 Đ, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 357 Bộ luật dân sự. Điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T ngày 24 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Phạm Thị Minh T2, sinh ngày 21/10/2010; cháu Phạm Thị Trâm A, sinh ngày 13/10/2014 cho chị Nguyễn Thị L chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu thành niên. Giao cháu Phạm Hải Đ, sinh ngày 16/8/2018 cho anh Phạm Văn T chăm sóc, nuôi dưỡng và

giáo dục cho đến khi cháu Đăng thành niên. Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Thị Minh T2 và cháu Phạm Thị Trâm A cho chị L mỗi cháu mỗi tháng là 1.000.000đ (*một triệu đồng*). Tổng hai cháu là 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) một tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 03 năm 2023 cho đến khi cháu Phạm Thị Minh T2 và cháu Phạm Thị Trâm A thành niên đủ 18 tuổi.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành xong, anh Phạm Văn T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2 Về tài sản chung, nợ chung: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Phạm Văn T phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng, Tổng số tiền án phí anh T phải nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0006450 ngày 14/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- UBND xã Yên Mạc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán
(**Đã ký**)

Nguyễn Thị Hoa